

Bản án số: 50/2022/HSST
Ngày: 18/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định; Bà Lý Thị The.

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Lương Gia Khánh, kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/HSST, ngày 01 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST –HS, ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Thàng A L - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1985; sinh tại: xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản Cờ Lò, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Thàng Xa C - đã chết; Con bà: Vàng Chô B - đã chết; Bị cáo có vợ là Pờ Xa N - sinh năm: 1983, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm bắt tạm giam từ ngày 27/01/2022 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo: Ly Po Xá - sinh năm: 2000; Trú tại: khu 7, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ly Lý Ch - sinh năm: 1996; trú tại: bản Phìn Khò, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

2. Ly Phi X - sinh năm: 1987; trú tại: bản Xà Hồ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

* Người làm chứng: Ly Mô X - Sinh năm 2006; trú tại: bản Phìn Khò, xã bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt

- Người đại diện Ly Mô X là bà Ly Cá L (mẹ của Ly Mô X) - Sinh năm: 1976; trú tại: bản Phìn Khò, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 ngày 15/7/2021, Thành A L - sinh năm 1985 và Ly Mo X -sinh ngày 20/01/2006 đang ở nhà của Ly Phi Xô - sinh năm: 1988 tại bản Xà Hồ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, thì Ly Mo X rủ Thành A L đi đến nhà của Ly Lỳ Ch (*Ch là anh trai của X*) ở bản Phìn Khò, xã Bum tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với mục đích vay tiền anh trai X để đi mua thuốc phiện về cùng nhau sử dụng, L đồng ý. Sau khi L đồng ý, X điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, màu sơn đen - xanh (*không có biển kiểm soát*) đang dựng ở nhà của X, chở L xuống bản Phìn Khò, xã Bum Tở. Khi Xa và Lô đi đến bản Phìn Khò, Xa và Lô đi vào nhà Ly Lỳ Ch (*anh trai của X*), khi gặp Ch, X nói "*anh có tiền không cho em vay 1.000.000 đồng, khi được tiền rìng em trả cho, em có việc*", nghe vậy Ch đồng ý cho X vay 1.000.000 đồng. Sau khi vay được tiền, X chở L đến bản Nậm Phìn, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu để tìm mua thuốc phiện. Khi đến bản Nậm Phìn, thì gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 50 tuổi đang đi bộ trong bản, qua trao đổi mua bán ma túy, L và X đã mua được của người đàn ông này 01 gói ni lon màu xanh bên trong có 04 gói thuốc phiện, được gói bên ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh với số tiền 1.000.000 đồng. Mua được thuốc phiện X đưa cho L cầm, rồi X điều khiển xe mô tô đi về, trên đường về, X dặn L, cầm gói thuốc phiện cẩn thận, nếu gặp cơ quan chức năng thì vứt đi. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, khi X và L đi đến khu vực bản Mu Chi, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Bộ đội biên phòng yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Trong lúc X dừng xe, thì L ngồi phía sau vứt gói thuốc phiện xuống lề đường, nhưng đã bị tổ công tác bộ đội biên phòng phát hiện và yêu cầu nhặt lên để kiểm tra, qua kiểm tra đã phát hiện bên trong gói ni lon màu xanh L vừa vứt có 02 gói ni lon màu trắng (trong đó 01 gói có chứa 03 gói nhỏ chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc; 01 gói có chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc đều được gói trong các mảnh ni lon màu xanh. Theo lời khai của L và X đây là thuốc phiện của L và X mua về để sử dụng.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 04 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Ly Mo X và Thành A L có tổng khối lượng là 20,95 gam, tại bản Kết luận giám định số: 628/GĐ-KTHS, ngày 20/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 04 gói mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc (*ký hiệu từ gói 01 đến gói 04*), thu giữ của Ly Mo X và Thành A L gửi đến giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số: 98/CT- VKS- MT, ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Thành A L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thành A L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất*

ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Thành A L từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 12,84 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 07 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tại phiên tòa bị cáo Thành A L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng pháp luật, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do muốn có thuốc phiện để sử dụng, ngày 15/7/2021 Thành A L đã cùng với Ly Mo X đi đến bản Nậm Phìn, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với mục đích tìm mua thuốc phiện về để sử dụng. Tại bản Nậm Phìn, xã Nậm Khao, Ly Mo X và Thành A L đã gặp và mua được của một người dân tộc mông 04 gói thuốc phiện với số tiền là 1.000.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện X đưa thuốc phiện cho L cầm rồi cả hai điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi X và L đi đến khu vực bản Mu Chi, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai châu thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng phát hiện, thu giữ của Lô và X 04 gói thuốc phiện có tổng khối lượng 20,95 gam.

Như vậy khẳng định, hành vi của Thành A L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy,

Cáo trạng số: 98/CT - VKS - MT, ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Thàng A L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua thuốc phiện tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Thàng A L có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được xem xét áp dụng cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Thàng A L là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có Ly Mo X là người rủ L đi đến nhà Ly Lỳ Ch (*anh trai của Ly Mo X*) vay tiền để đi mua thuốc phiện về cùng nhau sử dụng, nhưng căn cứ vào độ tuổi của Ly Mo X, sinh ngày 20/01/2006 tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 15/7/2021), Ly Mo X mới đủ 15 tuổi 5 tháng 25 ngày, căn cứ vào Điều 12 Bộ luật hình sự thì Ly Mo X chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà X đã thực hiện, nên cơ quan Điều tra đã xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Ly Mo X. Đối với Ly Lỳ Ch là người đã cho Ly Mô X vay tiền để mua thuốc phiện, nhưng Ch không biết mục đích X vay tiền để đi mua thuốc phiện, nên không xử lý trách nhiệm đối với Ly Lỳ Ch là đúng quy định pháp luật. Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán thuốc phiện cho Xa và L, nhưng cả X và L **không biết rõ lai lịch của người này**, nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu sơn đen - xanh, không có biển kiểm soát do Ly Mo X và Thành A L lấy đi mua thuốc phiện, đây là tài sản hợp pháp của Ly Phi X, khi X và L lấy đi mua thuốc phiện, X hoàn toàn không biết, nên cơ qua điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Ly Phi X, Trú tại: bản Xà Hồ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, sau khi nhận lại chiếc tài sản chiếc xe mô tô, Ly Phi X không có yêu cầu gì, tại phiên tòa hôm nay vắng mặt, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 12,84 gam thuốc phiện còn lại sau khi cân giám định chất ma túy và 07 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng, đây là chất cấm lưu hành và công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Thành A L là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Thành A L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Thành A L 01 năm 8 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 27/01/2022, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ ngày 15/7/2021 đến ngày 24/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 12,84 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích giám định; 07 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng (*02 mảnh ni lon màu trắng; 05 mảnh ni lon màu xanh*)

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 31 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thành A L.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án, lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang